

Bản án số: 94/2020/HS-PT

Ngày: 06/11/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Hồng Hạnh

Các Thẩm phán:

Ông Lê Quang Ninh

Ông Bùi Thanh Thảo

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Phương Tình - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa:
Ông Hà Văn Hiến - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước tiến hành xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 106/2020/TLPT-HS ngày 01 tháng 10 năm 2020 đối với các bị cáo Lê Văn C, Lê Đức V do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2020/HS-ST ngày 28 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước.

- Bị cáo:

1. **Lê Văn C**, tên gọi khác: Không, giới tính: Nam, sinh năm: 1989, tại Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn 7, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không, Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ học vấn: 12/12; Cha: Lê Văn C, mẹ: Lê Thị T; Bị cáo có 04 anh chị em ruột, bị cáo là người con thứ 4 trong gia đình; Bị cáo có vợ là Trịnh Thị H, có 01 con, sinh năm 2013; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 16/9/2019 bị Công an huyện B ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi “Đánh bạc” theo Quyết định số: 43/QĐ-XPVPHC với mức phạt 1.500.000đ. Bị cáo C đã nộp phạt; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/02/2020 cho đến ngày 10/3/2020 được thay thế bằng biện pháp bảo lãnh. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. **Lê Đức V**, tên gọi khác: Không, giới tính: Nam, sinh năm: 1983 tại

Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn 5, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ học vấn: 11/12, cha: Lê Văn C, mẹ: Nguyễn Thị C, Bị cáo có 02 anh chị em ruột, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình, vợ Trương Thị K, Bị cáo có 02 con, lớn nhất sinh năm 2004; nhỏ nhất sinh năm 2009; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 16/9/2019, bị Công an huyện B ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi “Đánh bạc” theo Quyết định số: 48/QĐ-XPVPHC với mức phạt 1.500.000đ, đã nộp phạt. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/02/2020 cho đến ngày 10/3/2020 được thay thế bằng biện pháp bảo lãnh. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra trong vụ án còn có các bị cáo khác không có kháng cáo, không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 15 phút ngày 16/02/2020, Công an huyện B phối hợp cùng Công an xã Đ tiến hành kiểm tra, bắt quả tang 09 người đang đánh bạc tại nhà Trương Xuân H tại thôn 7, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước, bằng hình thức “cào liêng” thắng thua bằng tiền, gồm có: Lê Văn C, Lê Đức V, Lê Văn H, Trương Xuân S, Trương Thế V, Lê Bá V, Lê Trương Q, Trần Hoàng A và Vũ Văn C. Thu giữ: 6.100.000đ tại chiếu bạc, 01 hũ (ca) nhựa màu trắng, 01 chiếc chiếu có hoa văn, 52 lá bài tây đã qua sử dụng, 05 bộ bài tây chưa qua sử dụng, 08 xe mô tô các loại. Ngoài ra, Công an còn thu giữ 58.000.000đ trên người các con bạc, cụ thể: 25.100.000đ của Lê Đức V; 250.000đ của Lê Bá V; 4.000.000đ của Lê Văn H; 1.000.000đ của Trương Thế V; 1.800.000đ của Trần Hoàng Anh; 1.200.000đ của Trương Xuân S; 13.900.000đ của Lê Trương Q; 2.200.000đ của Lê Văn C và 8.550.000đ của Trương Xuân H.

Hình thức tính bài cào liêng thắng thua bằng tiền quy ước như sau: Các con bạc sử dụng bộ bài tây 52 lá chia đều cho những người tham gia chơi mỗi người 3 lá bài. Sau đó, mỗi người chơi bỏ ra 50.000đ tiền đường (gọi là tiền đầu ban đầu). Người thắng ở ván bài trước là người có quyền tổ đầu tiên, mỗi lần tổ số tiền từ 100.000đ đến 300.000đ. Nếu người này không tổ thì úp bỏ bài xem như đã thua số tiền đường 50.000đ và lần lượt xoay vòng tới người tổ tiếp theo, tới khi không còn ai tham gia tổ thêm thì bắt đầu mở bài để phân định thắng thua. Bài ai lớn nhất thì ăn hết số tiền đường và tổng số tiền tổ trên chiếu bạc. Cách tính bài để phân định thắng thua, như sau:

- Bài lớn nhất là bài có ba lá bài giống nhau (sáp) như: 333, 555, AAA, JJJ...(trong đó ba con át (AAA) là lớn nhất, ba con hai (222) là nhỏ nhất.

- Bài lớn tiếp theo là bài có ba lá bài tạo thành liêng (sảnh) như: 234, 678, JQK, QKA...(trong đó QKA cơ là lớn nhất, 234 bích là nhỏ nhất).

- Bài lớn tiếp theo là bài có ba lá bài tạo thành ba lá ba tiên (ảnh) như: JQQ, JQJ, JKK...

- Bài lớn tiếp theo là ba lá bài cộng lại tính điểm (nút) cao nhất là 9 điểm giảm dần tới 0 điểm (bù) là nhỏ nhất (trong đó 9 điểm có át (A) cơ là lớn nhất tiếp theo giảm dần là các chất rô, chuồn, bích (nhỏ nhất).

Khi đánh bạc:

- Lê Đức V mang theo số tiền 26.000.000đ, nhưng chỉ sử dụng 700.000đ để đánh bạc, khi bị bắt thua 700.000 đ;

- Lê Bá V mang theo số tiền 1.300.000đ để đánh bạc, thua 1.050.000đ; còn 250.000đ để trên người;

- Lê Văn H mang theo số tiền 3.500.000 đ, nhưng chỉ sử dụng 1.000.000đ để đánh bạc, thắng 500.000đ; thu giữ trên người 4.000.000đ;

- Trương Thế V mang theo số tiền 1.000.000đ để đánh bạc, quá trình chơi Vân thua 1.000.000đ, nên V mượn của Trương Xuân H 2.000.000đ để tiếp tục tham gia đánh bạc, thắng được hơn 4.000.000đ; (tiền để trong người 1.000.000đ bị thu giữ, còn 5.400.000 bị cáo vớt lại phòng ngủ, bị thu giữ);

- Trần Hoàng A mang theo 2.000.000đ để đánh bạc, thua 200.000đ; bị thu giữ 1.800.000đ;

- Trương Xuân S mang theo số tiền 700.000đ để đánh bạc, quá trình chơi Sự mượn của Trương Xuân H số tiền 1.000.000đ để đánh bạc, thua 500.000đ; còn 1.200.000đ thu giữ;

- Lê Trương Q mang theo số tiền 15.000.000đ nhưng chỉ sử dụng 1.100.000đ để đánh bạc, thua 800.000đ; còn 300.000đ bị thu giữ;

- Lê Văn C mang theo số tiền 2.000.000đ để đánh bạc, thắng 200.000 đ; bị thu giữ 2.200.000đ;

- Vũ Văn C mang theo số tiền 500.000đ để đánh bạc, thua hết 500.000đ; Trương Xuân H cho Trương Thế V mượn 2.000.000đ, Sự 1.000.000đ.

Ngoài ra, cơ quan Công an còn thu giữ được các vật chứng: Số tiền 6.100.000đ trên chiếu bạc và 7.950.000đ sử dụng vào việc đánh bạc, 01 hũ nhựa màu trắng, 01 chiếc chiếu có hoa văn, 52 lá bài tây đã qua sử dụng, 05 bộ bài tây chưa qua sử dụng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2020/HS-ST ngày 28 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước quyết định:

[1] Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo Trương Xuân H , Lê Bá V, Trương Thế V, Trần Hoàng Anh, Trương Xuân S, Lê Văn H, Vũ Văn C, Lê Văn C, Lê Đức V, Lê Trương Q phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 điều 52, 38, 58, 17 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Bá V 06 tháng tù.

- Áp dụng điều 56, khoản 5 điều 65 Bộ luật hình sự, buộc bị cáo chấp hành hình phạt 3 năm tù theo Bản án số 16/2018/HS-ST ngày 12/3/2018 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước. Tổng hợp Bản án buộc bị cáo Lê Bá V chấp hành hình phạt chung cho hai Bản án là 3 năm 6 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/02/2020, bị cáo được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/11/2017 đến ngày 25/12/2017.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, 17, 35, 58 Bộ luật hình sự tuyên:

Xử phạt bị cáo Trương Xuân H nộp phạt 20.000.000đ;

Xử phạt bị cáo Lê Văn H nộp phạt 20.000.000đ;

Xử phạt bị cáo Vũ Văn C nộp phạt 20.000.000đ;

Xử phạt bị cáo Trần Hoàng A nộp phạt 20.000.000đ;

Xử phạt bị cáo Lê Văn C nộp phạt 20.000.000đ;

Xử phạt bị cáo Lê Đức V nộp phạt 20.000.000đ;

- Áp dụng khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự, điểm i, x, s khoản 1, 2 Điều 51, 17, 35, 58 BLHS tuyên xử phạt bị cáo Trương Thế V nộp phạt 25.000.000đ.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, 17, 35, 58 BLHS tuyên:

Xử phạt bị cáo Trương Xuân S nộp phạt 30.000.000đ.

Xử phạt bị cáo Lê Trương Q nộp phạt 30.000.000đ.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, về án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 24/8/2020 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước kháng nghị Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2020/HS-ST ngày 28 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện B về phần hình phạt đối với các bị cáo Lê Văn C và Lê Đức V.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tại phiên tòa phúc thẩm: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b, khoản 1 Điều 355, 357 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 53/2020/HS-ST ngày 28 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước về phần hình phạt đối với hai bị cáo Lê Văn C, Lê Đức V theo hướng không áp

dụng hình phạt tiền mà xử phạt các bị cáo Lê Văn C và Lê Đức V từ 06 đến 09 tháng tù giam.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

[1] Đối với Quyết định kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước được làm trong thời hạn luật định, có nội dung và hình thức phù hợp với quy định tại các Điều 336, 337 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước cho rằng: Hai bị cáo Lê Văn C, Lê Đức V đã có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc, bị xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1,500.000 đồng nhưng không lấy đó làm bài học để sửa chữa mà tiếp tục phạm tội, thể hiện sự coi thường pháp luật, không ăn năn, hối cải nên việc Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt với hình thức phạt tiền với hai bị cáo là không nghiêm, không có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội. Hội đồng xét xử thấy rằng:

[2.1] Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm cũng như phúc thẩm cả hai bị cáo Lê Văn C và Lê Đức V đều thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình là vào ngày 16/02/2020 tại nhà của Trương Xuân H, Bị cáo C và bị cáo V có tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền với hình thức “cào liêng”. Bị cáo C mang theo số tiền 2.000.000 đồng sử dụng để đánh bạc, thắng 200.000 đồng; bị cáo V mang theo số tiền khoảng 26.000.000 đồng, sử dụng 700.000 đồng để đánh bạc, thua hết 700.000 đồng. Do đó, việc Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố hai bị cáo Lê Văn C và Lê Đức V phạm tội “Đánh bạc” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.2] Tuy nhiên, xét thấy hai bị cáo Lê Văn C và Lê Đức V vào ngày 16/9/2019 đã bị Công an huyện B ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 43 và số 48/QĐ-XPVPHC cùng về hành vi “Đánh bạc” với mức phạt 1.500.000 đồng nhưng đến ngày 16/02/2020 lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội đánh bạc khi chưa hết thời hạn để được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính theo quy định tại Điều 7, Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 chứng tỏ các bị cáo là người coi thường pháp luật, không có sự ăn năn, hối cải. Tòa án cấp sơ thẩm đã không xem xét, đánh giá trong phần nhận định của bản án. Hơn nữa, theo hồ sơ vụ án, tại thời điểm xét xử sơ thẩm cả hai bị cáo Chung, Văn không có tình tiết giảm nhẹ nào theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) nhưng lại được Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tại phần quyết định là không đúng. Với những phân tích trên, thấy rằng Tòa án

cấp sơ thẩm đã áp dụng hình phạt tiền để xử phạt 02 bị cáo Lê Văn C và Lê Đức V với số tiền 20.000.000 đồng là chưa nghiêm, không đủ sức răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Do đó, cần chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước sửa bản án sơ thẩm, áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với hai bị cáo mới phù hợp.

Sau khi có quyết định kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước thì tại phiên tòa phúc thẩm 02 bị cáo mới giao nộp đơn xác nhận hoàn cảnh: 02 bị cáo là lao động chính trong gia đình, bản thân mới ly hôn, phải nuôi con nhỏ, mẹ già. Xét những tình tiết này thuộc khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự cần chấp nhận cho 02 bị cáo.

Tại phiên tòa quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước đề nghị xử phạt 02 bị cáo mức án từ 06 đến 09 tháng tù. Do các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng nào nên cần xử phạt 02 bị cáo hình phạt tù bằng mức khởi điểm của khung hình phạt là phù hợp.

[3] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phúc thẩm là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Ngoài ra, trong vụ án còn có các bị cáo khác không có kháng cáo và không bị kháng nghị, tuy nhiên trong hồ sơ thể hiện hai bị cáo Trương Thế V, Lê Trương Q có nhân thân xấu, từng bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước xét xử về tội “Đánh bạc”.

Cụ thể: Đối với bị cáo Trương Thế V – Ngày 16/8/2004 đã bị Tòa án nhân dân huyện B xử phạt 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 tháng, hình phạt bổ sung 4.000.000đ về tội “Đánh bạc” theo bản án số 27/HSST/2004. Sau đó, ngày 12/6/2018 Trương Thế V tiếp tục bị Công an xã Đ ra Quyết định xử phạt hành chính số 20/QĐ-XPVPHC về hành vi “Đánh bạc” số tiền 1.500.000đ.

Bị cáo Lê Trương Q – Ngày 08/3/2017 đã bị Tòa án nhân dân huyện B xử phạt 18 tháng 29 ngày tù về tội “Đánh bạc” theo bản án số 19/HSST/2017 nhưng cả 02 trường hợp trên Tòa án cấp sơ thẩm đã không nêu rõ trong phần đầu của bản án cũng như không đánh giá trong phần nhận định của bản án và áp dụng hình phạt tiền xử phạt 02 bị cáo Lê Trương Q 30.000.000đ, bị cáo Trương Thế V 25.000.000đ là chưa nghiêm và không có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung nên cần kiến nghị Tòa án nhân dân cấp cao xem xét Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2020/HS-ST ngày 28 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước về phần hình phạt đối với hai bị cáo trên.

Riêng đối với các bị cáo Lê Bá V - Ngày 12/3/2018 bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước xử phạt 03 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm về tội “Cố ý gây thương tích” theo Bản án số 16/2018/HSST, bị

cáo lại phạm tội “Đánh bạc” trong thời gian thử thách mặc dù phần quyết định có tổng hợp hình phạt nhưng trong phần nhận định của bản án Tòa án cấp sơ thẩm không nhận định, đánh giá về nội dung này.

Bên cạnh đó, trong vụ án có đồng phạm mang tính giản đơn, mặc dù phần quyết định có áp dụng điều luật nhưng trong phần nhận định Tòa án cấp sơ thẩm đã không đánh giá, phân tích rõ vai trò của từng bị cáo để cá thể hóa hình phạt. Những thiếu sót trên của Tòa án cấp sơ thẩm, Tòa cấp phúc thẩm nêu ra để Tòa án cấp sơ thẩm nghiêm túc rút kinh nghiệm.

[4] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Chấp nhận Quyết định kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước.

Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 53/2020/HS-ST ngày 28 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước về phần hình phạt đối với hai bị cáo Lê Văn C, Lê Đức V.

[1] Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo Lê Văn C, Lê Đức V phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 50, 58, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Văn C 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án được trừ đi thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/02/2020 cho đến ngày 10/3/2020.

Xử phạt bị cáo Lê Đức V 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án được trừ đi thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/02/2020 cho đến ngày 10/3/2020.

[2] Về án phí:

Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Lê Văn C, Lê Đức V mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo Lê Văn C, Lê Đức V không phải chịu.

[3] Kiến nghị Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xem xét Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2020/HS-ST ngày 28 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước về phân hình phạt đối với hai bị cáo Trương Thế V và Lê Trương Q.

[4] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP.HCM
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Bình Phước;
- Sở Tư pháp;
- TAND, VKS, CA huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- Bị cáo;
- Lưu: HSVA, Tổ HCTP, Tòa HS.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Hồng Hạnh